

Bản án số: 123/2019/HS-ST

Ngày 24 - 9 - 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Đức và bà Nguyễn Thị Chương

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Quang K, sinh năm 1997 tại Hà Nam; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: thôn T, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không có; con bà Đặng Thị P; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Bị hại:** Bà Nguyễn Thị B (tên gọi khác: Nguyễn Thị B1) (đã chết);

Đại diện theo pháp luật của bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1945; Địa chỉ: Thôn PT, xã TH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Đại diện theo ủy quyền của Bà H: Anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn PT, xã TH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Công ty Cổ phần Cọc và bê tông Vina 68; người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Đỗ Thành C, sinh năm 1993; chức vụ: giám đốc; địa chỉ: thôn CD, xã TL, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Trọng L. Vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Trọng T. Vắng mặt.

3/ Anh Phạm Văn Đức. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Quang K (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) là lái xe của Công ty Cổ phần cọc và bê tông Vina 68. Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 25/3/2019, K điều khiển xe ô tô trộn bê tông BKS: 90C-084.03 đi trên đường ĐT 493B hướng từ QL1A đi cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình. Khi đi đến địa bàn thôn PT, xã TH, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, K quan sát thấy phía trước, cách đầu xe ô tô của K khoảng 20m có bà Nguyễn Thị B điều khiển xe đạp đi cùng chiều sát lề đường bên phải. Khi đầu xe ô tô do K điều khiển cách xe đạp do bà B điều khiển khoảng 10m thì K quan sát thấy phía trước có một xe ô tô đi ngược chiều cách xe ô tô của K khoảng 30m nhưng K không giảm tốc độ mà vẫn điều khiển xe ô tô vượt bên trái xe đạp của bà B. Khi vượt xe đạp do bà B điều khiển thì xe ô tô của K đi sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều đúng lúc xe ô tô ngược chiều đi đến. Để tránh va chạm với xe ô tô ngược chiều, K đã đánh lái xe ô tô sang bên phải làm chấn bùn và ốp la răng của bánh trước bên phải của xe ô tô BKS: 90C-084.03 va chạm với bà B, làm bà B ngã xuống mặt đường bị bánh xe càu hai, càu ba bên phải của xe ô tô BKS: 90C-084.03 do K điều khiển chèn qua. Hậu quả, bà B bị thương tích được đưa vào bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam cấp cứu, đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì tử vong, xe đạp bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (những dấu vết chính):

Đoạn đường ĐT493B nơi xảy ra tai nạn thuộc địa bàn thôn PT, xã TH, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Đoạn đường thẳng không có chướng ngại vật, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ. Mặt đường được trải nhựa phẳng, khô, không có vạch kẻ đường. Mặt đường rộng 5m22, tiếp giáp hai bên đường là cống thoát nước mặt bằng bê tông rộng 0m75, tiếp giáp là nhà dân và UBND xã TH.

Lấy mép ngoài tường bao phía đi Quốc lộ 1A của UBND xã TH làm mốc, mép nhựa bên phải đường ĐT493B theo hướng từ Quốc lộ 1A đi cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình làm đường chuẩn.

Các dấu vết, hiện trạng phương tiện, đồ vật tại hiện trường.

Xe đạp màu bạc đỗ nằm bên trái ngang đường ĐT493B, đầu xe hướng vào UBND xã TH. Tâm trục bánh trước trên mặt cống thoát nước cách mốc 03 m, cách đường chuẩn là 0m09. Tâm trục bánh sau cách đường chuẩn là 0m98. Tại yên xe, ghi đông bên trái còn bám dính máu, mô mỡ, tổ chức da cơ. Tại vị trí xe đạp, trên mặt đường có một vết cày sạt, lõm kích thước (0m42x0m60), vết lõm có kích thước (0m03x0m04) sâu 0m17.

Diện máu, mô mỡ, tổ chức da có kích thước (2m50x2m70) bên phía trái xe đạp ký hiệu (1) nằm trên mặt đường, điểm tập trung diện máu, mô mỡ, tổ chức da

cơ cách đường chuẩn là 0m62 và cách tâm trục bánh xe đạp ký hiệu (1) về phía đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình là 0m93.

Xe ô tô BKS: 90C-084.03 nhãn hiệu CNHTC, loại xe ô tô trộn bê tông màu sơn trắng đỗ bên đường về phía QL1A. Má ngoài lớp sau cầu ba bên phải tại vị trí tâm trục tương ứng trên mặt đường cách tâm trục bánh trước xe đạp ký hiệu (1) về phía đi ra cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình là 12m54, cách đường chuẩn là 1m02. Má ngoài lớp bánh trước bên phải tại vị trí tâm trục tương ứng trên mặt đường cách đường chuẩn là 1m05. Mặt lăn và má lớp cầu hai, cầu ba bên phải còn bám dính máu, tổ chức da, mô mỡ, cơ.

Vết in hình hoa lốp bề mặt bám dính máu, tổ chức da, mô mỡ, cơ dài 8m, rộng 0m50 vết hướng QL1A đi cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình. Đầu vết cách đường chuẩn là 0m66, cuối vết cách đường chuẩn là 1m07.

Kết quả khám nghiệm phương tiện (những dấu vết chính):

*** Xe ô tô BKS 90C- 084.03:**

Mặt ngoài diềm chắn bùn bánh trước bên phải phần phía trước để lại vết chùi bụi kích thước (23x17)cm, vết có hướng từ trước về sau chệch từ trên xuống dưới điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 112cm; mặt ngoài ốp nhựa la răng bánh trước bên phải để lại vết sạt chùi bụi đất kích thước (24x16,2) cm điểm cao nhất của vết cách mặt đất là 71 cm, vết có hướng từ trước về sau.

Khung kim loại bên phải phía sau ca bin bảo vệ bình ắc quy và bình hơi gồm hai thanh dọc bắt vào hai thanh kim loại gắn với sắt xi bên phải. Thanh phía trên tại mặt ngoài đầu phía trước có vết chùi bụi kích thước (16x10)cm vết có hướng từ trước về sau chệch từ trên xuống dưới, điểm cao nhất cách mặt đất là 86cm. Thanh phía dưới tại mặt ngoài đầu phía trước có vết chùi bụi kích thước (49x10) cm vết hướng từ trước về phía sau từ trên xuống dưới, thấp nhất của vết là mép dưới thanh kim loại cách mặt đất là 38cm.

Mặt lăn và má ngoài liền kề của lớp ngoài bên phải cầu hai bám dính máu, mô mỡ, tổ chức da cơ kích thước (65x42)cm điểm gần nhất của vết cách chân van là 57 cm, ngược chiều tiến của bánh xe; mặt lăn, mặt ngoài của lớp trong bên phải cầu hai bám dính máu, mô mỡ, tổ chức da, cơ kích thước (13x25) gần nhất của vết cách chân van bánh ngoài là 64 cm ngược chiều tiến bánh xe.

Mặt lăn và má ngoài liền kề của lớp ngoài bên phải cầu ba bám dính máu, mô mỡ, tổ chức da, cơ kích thước (126x33,5)cm gần nhất của vết cách chân van là 49,5cm ngược chiều tiến bánh xe; mặt lăn và má ngoài liền kề của lớp trong bên phải cầu ba bám dính máu, mô mỡ, tổ chức da, cơ kích thước (52x12)cm, gần nhất cách chân van bánh ngoài cầu ba bên phải là 75cm, ngược chiều tiến bánh xe.

Mặt ngoài, mặt trong chắn bùn sau bên phải bám dính máu, mô mỡ, tổ chức da, cơ kích thước (51x60,5)cm điểm thấp nhất của vết là mép dưới chắn bùn cách mặt đất 57,6cm.

*** Xe đạp màu bạc:**

Toàn bộ khung xe bẹp, méo, cong vênh đẩy ép từ phải sang trái làm hai thanh chéo phía sau tỳ ép sát vào nhau, vành bánh sau bị cong, bẹp, gây tỳ ép sát vào hai thanh chéo, gác ba ga của xe bị cong bẹp biến dạng, yên xe bẹp biến dạng, trục giữa bị gập, trục đuôi bên trái bị gãy rời khỏi trục giữa. Tại mặt ngoài bên phải khung xe, mặt của chắn bùn bánh sau, mặt của chắn xích có nhiều vết trầy sạt, bong sơn kích thước (61x49,3) cm.

Ghi đông bên phải của xe bị đẩy gập từ dưới lên trên, từ phải sang trái; ghi đông bên trái bắt tay phanh và tay nắm bên trái, mặt ngoài tay phanh, tay nắm còn bám dính, tổ chức da, cơ, mô mỡ.

Toàn bộ mặt bên trái khung xe, gác ba ga, bong tróc sơn bám dính bột đá màu trắng, mô mỡ, tổ chức da, cơ.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 35/19/TT ngày 10/4/2019 Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: “Nạn nhân Nguyễn Thị B tử vong do mất máu tối cấp hậu quả của chấn thương bụng, khung chậu và hai chi dưới nặng”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/2019 ngày 12/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận: “Thiệt hại của 01 chiếc xe đạp màu bạc không xác định được nhãn hiệu, loại xe, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng hoàn toàn không khắc phục được giá 200.000đ”.

Tại bản Kết luận giám định số 1909/C09-P6 ngày 26/4/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “Không trích xuất được dữ liệu tốc độ, dữ liệu hành trình từ thiết bị gửi giám định. Trích xuất được dữ liệu hành trình trong khoảng thời gian từ 12 giờ 25 phút đến 12 giờ 59 phút từ trung tâm lưu trữ dữ liệu (dữ liệu được gửi về khoảng 10s/lần) chi tiết thể hiện trong phụ lục. Không xác định được tốc độ của xe BKS: 90C-084.03 do không xác định được thời điểm tai nạn, và dữ liệu gửi về trung tâm lưu trữ dữ liệu không có dữ liệu tốc độ từng giây”

Tạm giữ tài liệu, đồ vật gồm:

01 xe ô tô trộn bê tông nhãn hiệu CNHTC BKS: 90C-084.03; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS: 90C-084.03; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 90C-084.03; 01 giấy biên nhận thể chấp số 60/NHNo- KHKD về việc thể chấp xe ô tô BKS: 90C-084.03; 01 thiết bị giám sát hành trình VCOMSAT; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Đặng Quang K và 3,5m³ bê tông trên thùng xe ô tô BKS: 90C-084.03; 01 hợp đồng lao động số 16/2018/HĐLĐ giữa Đỗ Thành Công và Đặng Quang Khải; 01 phiếu giao nhận bê tông lập ngày 25/3/2019; 01 Quyết định về việc điều chuyển công tác số 16/GĐ/TNCB/2019; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; 01 xe đạp màu bạc không xác định được nhãn hiệu.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Đặng Quang K đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng (bao gồm cả thiệt

hại về tính mạng và thiệt hại về tài sản). Đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Từ những nội dung trên, bản cáo trạng số: 122/CT-VKS-PL ngày 15/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Đặng Quang K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Quang K từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại Đặng Quang K 01 (một) giấy phép lái xe hạng C.

- Bị cáo Đặng Quang K đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận bào chữa gì, nhất trí với kết luận giám định; kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Với tư cách là đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại, anh Nguyễn Đức V có quan điểm: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Đặng Quang K đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 120.000.000 đồng (bao gồm bồi thường thiệt hại về tài sản và tính mạng). Đến nay anh không có yêu cầu gì đối với bị cáo về trách nhiệm dân sự.

- Đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đỗ Thành C là đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Cọc và Bê tông Vina 68 trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra, Công ty bị thu giữ xe ô tô BKS 90C-084.03 và các giấy tờ liên quan đến xe ô tô. Đến nay Công ty đã nhận lại xe và giấy tờ liên quan đến xe và không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y, kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 25/3/2019, Đặng Quang K (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô BKS: 90C-084.03 đi trên đường ĐT493 hướng từ quốc lộ 1A đi cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình. Khi đi đến địa bàn thôn PT, xã TH, thành phố Phủ Lý, K điều khiển xe ô tô vượt xe đạp do bà Nguyễn Thị B điều khiển đi phía trước cùng chiều không đảm bảo an toàn nên chắn bunn, ốp la rằng của bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 90C-084.03 va chạm với bà B làm bà B ngã ra đường bị bánh xe cầu hai, cầu ba bên phải của xe ô tô BKS: 90C-084.03 chèn qua người bà B dẫn đến bà B bị thương tích đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì tử vong, xe đạp bị hư hỏng thiệt hại 200.000đ.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ. Do vậy hành vi của Đặng Quang K đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Quang K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, hậu quả của vụ án là nghiêm trọng nên cần xử lý bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Đánh giá về hình phạt:

Để quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản cho gia đình bị hại. Ngoài ra, đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị

cáo được tặng danh hiệu chiến sĩ quyết thắng, ông ngoại bị cáo được tặng huân chương kháng chiến. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi xảy ra tai nạn đã hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản cho gia đình bị hại với số tiền 120.000.000đ. Gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 3,5m³ bê tông trên thùng xe ô tô BKS: 90C-084.03; 01 xe ô tô trộn bê tông nhãn hiệu CNHTC BKS: 90C-084.03; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS: 90C-084.03; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS: 90C-084.03; 01 giấy biên nhận thể chấp số 60/NHNo- KHKD về việc thể chấp xe ô tô 90C-084.03; 01 thiết bị giám sát hành trình VCOMSAT là tài sản, giấy tờ hợp pháp của Công ty cổ phần Cọc và Bê tông Vina 68. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã trả lại xe ô tô và các giấy tờ liên quan cho anh Đỗ Thành C là người đại diện theo pháp luật của Công ty là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 xe đạp màu bạc là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Đức V là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 hợp đồng lao động số 16/2018/HĐLĐ giữa Đỗ Thành C và Đặng Quang K; 01 phiếu giao nhận bê tông lập ngày 25/3/2019; 01 Quyết định về việc điều chuyển công tác số 16/GĐ/TNCB/2019; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là tài liệu liên quan đến vụ án. Do vậy cần lưu trong hồ sơ làm căn cứ xem xét giải quyết vụ án.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Đặng Quang K là giấy tờ hợp pháp của Đặng Quang K, cần trả lại cho Đặng Quang K.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quang K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Đặng Quang K 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Đặng Quang K cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng:

Trả lại bị cáo Đặng Quang K: 01 giấy phép lái xe hạng C số 350160001013 mang tên Đặng Quang K.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Quang K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA DS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên